TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 880/2024/QĐST-DS	*Tân Bình, ngày 25 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Trần Văn Long

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hiên – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Bảo Ngọc – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 212/2024/TLST-DS ngày 04 tháng 4 năm 2024 về "Yêu cầu tuyên bố một người mất tích" theo Quyết định mở phiên họp số: 46/2024/QĐST-DS ngày 04 tháng 11 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Phạm Thị Minh H, sinh năm 1956; Địa chỉ: M C, đường T, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Phùng Xuân U, sinh năm 1987; Địa chỉ: M C, đường T, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích ngày 18/3/2024, bà Phạm Thị Minh H trình bày: Vào năm 1986, khi đang công tác tại xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai, bà H có quen và chung sống như vợ chồng với một người đàn ông tên Phùng Xuân H1, không đăng ký kết hôn. Bà H chỉ biết ông H1 là người địa phương khác đến xã X làm việc, địa chỉ nơi sinh sống của ông H1 là số 1065 C, Phường G, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Ngoài ra, bà H không còn biết thông tin gì về ông H1. Đến khoảng tháng 10/1986, ông H1 đột ngột bỏ đi, không rõ đi đâu. Khi này bà H phát hiện bản thân có thai và đến ngày 24/4/1987, bà H sinh một bé gái đặt tên là Phùng Xuân U (Giấy khai sinh có thông tin cha là Phùng Xuân H1, mẹ là Phạm Thị Minh H). Từ lúc sinh con cho đến nay, bà H không tìm được bất cứ thông tin

gì về ông H1 mặc dù bà đã tìm mọi cách liên lạc tìm kiếm thông tin về ông H1. Nay để thực hiện thủ tục ly hôn giữa bà và ông H1 nên bà H yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Phùng Xuân H1, có nơi cư trú cuối cùng tại Phường G, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp. Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết:

Bà Phạm Thị Minh H yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Phùng Xuân H1; Nơi cư trú cuối cùng: 1065 C, Phường G, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh mất tích. Căn cứ khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 thì thẩm quyền giải quyết yêu cầu của bà H thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về quyền yêu cầu Tòa án giải quyết:

Căn cứ Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, B tự khai, Bản tường trình và cam kết của bà Phạm Thị Minh H ngày 12/4/2024;

Căn cứ xác nhận Ủy ban nhân dân xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai ngày 06/12/2023;

Căn cứ xác nhận Trường tiểu học T và Trung học phổ thông Mỹ V nơi bà Phạm Thị Minh H công tác;

Căn cứ bản sao Giấy khai sinh của bà Phùng Xuân U, sinh ngày 24/4/1987 do Ủy ban nhân dân xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai cấp ngày 24/7/1995 có thông tin cha là Phùng Xuân H1, mẹ là Phạm Thị Minh H đủ cơ sở xác định giữa bà Phạm Thị Minh H và ông Phùng Xuân H1 tồn tại quan hệ hôn nhân thực tế theo Luật Hôn nhân và gia đình 2014, Nghị quyết số 35/2000/QH10 ngày 9/6/2000 về việc thi hành Luật Hôn nhân và gia đình và Thông tư liên tịch số 01/2001/TTLT TANDTC - VKSNDTC – BTP ngày 03/01/2001 hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 35/2000/QH10 ngày 9/6/2000. Căn cứ Điều 387 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì bà H có quyền yêu cầu tuyên bố ông H1 mất tích.

[3] Về thành phần tham gia phiên họp:

Tại phiên họp, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh có mặt. Người yêu cầu bà Phạm Thị Minh H có mặt; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phùng Xuân U có mặt. Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 thì thành phần tham gia phiên họp là đúng quy định.

[4] Về nội dung: Bà Phạm Thị Minh H và ông Phùng Xuân H1 chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1986, không đăng ký kết hôn. Khoảng tháng 10/1986, ông H1 bỏ đi biệt tích. Đến ngày 24/4/1987, bà H sinh được một bé gái với ông H1, đặt tên là Phùng Xuân U. Từ khi ông H1 bỏ đi cho đến nay, bà H chỉ biết ông H1 có địa chỉ cư trú là số A C, Phường G, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; mặc dù bà H đã tìm mọi cách nhắn tin, tìm kiếm nhưng không tìm được và không có tin tức gì về ông H1.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phùng Xuân U là con gái của ông H1 và bà H đồng ý yêu cầu của bà H.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Chấp nhận yêu cầu của bà H.

Xét thấy:

Sau khi thụ lý vụ án, bà H đã thực hiện thủ tục đăng ký thông báo tìm kiếm thông tin đối với ông Phùng Xuân H1 trên báo, đài và ngày 08/4/2024 Tòa án nhân dân quận Tân Bình đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích số: 212/2024/QĐ-TA về việc ông Phùng Xuân H1 bị yêu cầu tuyên bố mất tích và đã thực hiện thủ tục đăng thông tin trên cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định nhưng cũng không có thông tin xác thực về việc ông Phùng Xuân H1 ở đâu, còn sống hay đã chết.

Tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định: ‘‘Khi một người biệt tích 02 năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc người đó còn sống hay đã chết thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan, Tòa án có thể tuyên bố người đó mất tích.

Thời hạn 02 năm được tính từ ngày biết được tin tức cuối cùng về người đó; nếu không xác định được ngày có tin tức cuối cùng thì thời hạn này được tính từ ngày đầu tiên của tháng tiếp theo tháng có tin tức cuối cùng; nếu không xác định được ngày, tháng có tin tức cuối cùng thì thời hạn này được tính từ ngày đầu tiên của năm tiếp theo có tin tức cuối cùng’’.

Căn cứ vào kết quả trả lời xác minh của Công an P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh thì: “Hiện nay tại địa chỉ A C, Phường G, quận T không có công dân Phùng Xuân H1 thực tế cư trú”.

Từ những căn cứ trên và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Tòa án nhân dân quận Tân Bình chấp nhận yêu cầu của bà H, xác định ông Phùng Xuân H1 mất tích, ngày mất tích của ông Phùng Xuân H1 là ngày đầu tiên của tháng tiếp theo tháng có tin tức cuối cùng sau 02 năm kể từ tháng 10 năm 1986.

[5] Về lệ phí: Bà Phạm Thị Minh H phải chịu 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm, được cấn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; khoản 1, khoản 2 Điều 367; Điều 369; Điều 370; Điều 371; Điều 372; Điều 387; Điều 388 và Điều 389 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 68 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu giải quyết việc dân sự bà Phạm Thị Minh H.

Tuyên bố ông Phùng Xuân H1; Nơi cư trú cuối cùng: 1065 C, Phường G, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh mất tích. Ngày mất tích của ông Phùng Xuân H1 là ngày 01/01/1989.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Phạm Thị Minh H phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí dân sự sơ thẩm được cấn trừ vào 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng lệ phí Tòa án bà Phạm Thị Minh H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001478 ngày 27/3/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

4. Về quyền kháng cáo: Bà Phạm Thị Minh H và bà Phùng Xuân U được quyền kháng cáo quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự trong hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

5. Về quyền kháng nghị: Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình có quyền kháng nghị quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày; Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**

-TAND TP . HCM;
- VKSND Q.Tân Bình, TP . HCM;
- Chi cục THADS Q.Tân Bình, TP . HCM;
- UBND Phường 7, Q.Tân Bình, TP . HCM
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

Trần Văn Long